

Số: 10b/2025/QĐCNTTLH

Thị xã Kỳ Anh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Nguyễn Thị L và người bị kiện anh Đậu Đức S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” của chị Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày: 10-9-1992; Căn cước công dân số: 042192001539, cấp ngày: 09-04-2021, nơi cấp: Cục C về TTXH; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người bị kiện:* Anh Đậu Đức S, sinh ngày: 04-04-1988; Căn cước số: 042088011196, cấp ngày: 06-09-2024, nơi cấp: Cục C về TTXH; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án như sau: Đơn khởi kiện về việc ly hôn (01 trang – Bản gốc); giấy chứng nhận kết hôn (01 trang – Bản gốc); xác nhận thông tin nơi cư trú của người khởi kiện và người bị kiện (01 trang – Bản sao); CCCD của người khởi kiện, người bị kiện (02 trang – Chứng thực bản sao đúng với bản chính); giấy khai sinh cháu Đậu An N, cháu Đậu Nam P (02 trang – Bản sao); đơn nguyện vọng cháu Nam P (01 trang – Bản gốc); Bản tự khai của người khởi kiện và người bị kiện (04 trang – Bản gốc); BB ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/02/2025 (01 trang-Bản gốc).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Đậu Đức S thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đậu Đức S thống nhất giao con chung là cháu Đậu An N, sinh ngày: 19-12-2013 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Giao cháu Đậu Nam P, sinh ngày: 20-01-2016 cho anh Đậu Đức S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị L và anh Đậu Đức S thỏa thuận không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai ngăn cấm cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đậu Đức S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chị Nguyễn Thị Lượng;
- Anh Đậu Đức Sơn;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Tư